

**LỊCH THI KẾT THÚC HỌC PHẦN
HỌC KỲ I, NĂM HỌC 2024 - 2025**

Tổ chức thực hiện:

Khoa Nông nghiệp và Thủy sản từ ngày 06/01 đến 08/01/2025
Khoa Kinh tế và Luật từ ngày 09/01 đến 11/01/2025
Khoa Sư phạm từ ngày 13/01 đến 14/01/2025
Khoa Khoa học xã hội từ ngày 15/01 đến 16/01/2025
Khoa Công nghệ và Kỹ thuật từ ngày 17/01 và 18/01/2025

STT	Tên học phần	Số TC	LỚP	Số SV	HT thi	Thời gian	SP	Ngày thi	Buổi	Phòng thi
1	Tin học căn bản	3	18DBVTV+ 18DCNTY+18D KHMT	29	Thực hành	90	3	Ca 1	Sáng 06/01/ 2025	PM1,3,5 (CS1)
2	Tin học căn bản	3	18DNNA1	50	Thực hành	90				
3	Tin học căn bản	3	18DNNA2	47	Thực hành	90				
4	Các tôn giáo trên thế giới và VN	3	15DNV	29	TL mở	90	1			A1
5	Lập và thẩm định dự án đầu tư	3	15DQT1,2	44	Tự luận	90	2			A2,3
6	Biên dịch	3	15DTA1,2+14DTA	37+1	TL mở	90	2			A4,5
7	Kế toán ngân sách nhà nước	3	15DTCNH	28	TL mở	90	1			A6
8	Kế toán tài chính 2	3	16DKT1	54	TL mở	90	2			A7,8
9	Kế toán tài chính 2	3	16DKT2	55	TL mở	90	2			A9,10
10	Cơ sở dữ liệu	4	17DCNPM	31	TL mở	90	1			B1
11	Tổ chức học động vật	2	17DCNTY	10	Tự luận	60	1			B2
12	Cơ sở dữ liệu	4	17DCNTT1,2	73	TL mở	90	3			B3,4,5
1	IPM trong bảo vệ thực vật	2	15DBVTV	33	Trắc nghiệm	60	1	Ca 2	Sáng 06/01/ 2025	A1
2	Kế toán quốc tế	2	15DKT1	27	TL mở	60	1			A2
3	Kế toán quốc tế	2	15DKT2	23	TL mở	60	1			A3
4	Chăn nuôi đại cương	2	15DNT	39	Tự luận	60	2			A4,5
5	Chăn nuôi đại cương	2	15DNTCNC	35	Tự luận	60	2			A6,7
6	Khuyến nông	2	15DCN	15	Tự luận	60	1			A8
7	Đánh giá tác động môi trường	2	15DKHMT	6	Tự luận	60				A9
8	Câu hỏi và bài tập Sinh phổ thông	2	15DSPSH	7	Trắc nghiệm	60'	1			A10
9	Chăn nuôi động vật hoang dã	2	16DCN	8	Trắc nghiệm	60				B1
10	Chuyên đề Phương trình hàm	2	15DSPT	30	TL mở	60'	1			B2,3
11	Chọn giống cây trồng trong bảo vệ thực vật	2	16DBVTV	22	Trắc nghiệm	60	1			B4,5
12	Độc hiểu B2.2	2	17DNNA1,2	52	Tự luận	60	2			
13	Báo chí truyền thông đại cương	2	16DNV	40	TL mở	60	2			

1	KTSX giống và nuôi giáp xác	3	16DNT1	34	Tự luận	90	2	Ca 1	Chiều 06/01/ 2025	A1,2
2	KTSX giống và nuôi giáp xác	3	16DNT2,NTCNC	54	Tự luận	90	2			A3,4
3	Hệ điều hành	3	16DTH2+14DTH1	31+1	Tự luận	90	1			A5
4	Hệ điều hành	3	16DTH1	35	Trắc nghiệm	60	2			A6,7
5	Anh văn CN	3	16DTCNH	35	Tự luận	90	2			A8,9
6	HH vô cơ trong DHHH ở trường THPT	2	16DSPHH	14	Tự luận	60'	1			A10
7	Nguyên lý kế toán	3	17DKT1+14DTCNH	42+1	Tự luận	90	2			B1,2
8	Nguyên lý kế toán	3	17DKT2	44	Tự luận	90	2			B3,4
1	Khoa học cây trồng	3	17DBVTV	5	Trắc nghiệm	60	1	Ca 2	Sáng 07/01/ 2025	A1
2	Chọn giống và nhân giống vật nuôi	2	17DCNTY	10	Tự luận	60				A2,3,4,5
3	Chính tả và DHCT ở TH theo ĐĐ phương ngữ	2	17DGDTH1,2,3	109	TL mở	60	4			A6
4	Kiến trúc máy tính	2	18DCNPM+14DTH2	32+1	Trắc nghiệm	60	1			A7,8,9,10
5	Kiến trúc máy tính	2	18DCNTT1,2	80	Trắc nghiệm	60	4			
6	Cơ sở khoa học môi trường	2	17DKHMT	5	Trắc nghiệm	60				1
7	Sinh học đại cương	2	18DNTCNC	32	Trắc nghiệm	60	2			B2,3
8	Sinh học đại cương	3	18DBVTV + 18DCNTY + 18DKHMT	35	Trắc nghiệm	60	1			B4
9	Sinh học đại cương	3	18DNTTS	28	Trắc nghiệm	60	1			
1	Tiếng Anh cơ bản 3	3	17DQTKD1,2; 17DTCNH; 17DKT1,2+14DTCNH	209+1	Tự luận	90	10	Ca 1	Chiều 07/01/ 2025	A1->A10
2	Kỹ năng mềm	3	18DQTKD	64	TL mở	90	2			B1,2
3	Dẫn luận đất nước học Anh	2	16DTA1,2	46	Tự luận	60	2			B3,4
1	Sinh lý động vật thủy sản	2	17DNTTS1,2,NTCNC	84	Trắc nghiệm	60	4	Ca 2	Sáng 07/01/ 2025	A1,2,3,4
2	Cơ sở Toán 1	2	18DGDTH1	33	Tự luận	60'	1			A5
3	Giáo dục học đại cương	2	18CGDMN	43	TL mở	60	2			A6,7
4	Hành vi khách hàng	2	16DQT	48	Tự luận	60	2			A8,9
5	Cơ sở Toán 1	2	18DGDTH2	33	Tự luận	60'	1			A10
6	Cơ sở Toán 1	2	18DGDTH3	34	Tự luận	60'	1			B1
7	LS các học thuyết KT	2	18DKT1,2	97	TL mở	60	4			B2,3,4,5
1	Tiếng Anh cơ bản 2	3	17DTVHVHN; 17DGDTH1,2,3	131	Tự luận	90	5	Ca 1	Chiều 07/01/ 2025	A1,2,3,4,5
2	Lịch sử Việt Nam đại cương	2	18DTVHVHN1,2	104	TL mở	60	4			A6,7,8,9
3	Kỹ năng mềm	3	15DTH1	40	Trắc nghiệm	60	2			A10,B1
4	Tài chính - Tiền tệ	3	17DTCNH+14DTCNH	57+1	TL mở	90	2			B2,3
5	Lý thuyết XS và thống kê toán	3	18DTCNH	55	TL mở	90'	2			B4,5

1	Tin học căn bản	3	18DCNPM+14DTH1	32+1	Thực hành	90	3	Ca 1	Sáng 08/01/ 2025	PM1,3,5 (CS1)	
2	Tin học căn bản	3	18DCNTT1	40	Thực hành	90					A1,2
3	Tin học căn bản	3	18DCNTT2	40	Thực hành	90					A3,4
4	Nghe - Nói B2.2	3	17DNNA1	26	Vấn đáp		2			A5	
5	Kinh tế vi mô	3	17DTCNH+14DTCNH	57+1	TL mở	90	2			A6	
6	Lập và thẩm định dự án đầu tư	3	15DKT1	27	TL mở	90	1			A7	
7	Lập và thẩm định dự án đầu tư	3	15DKT2	23	Tự luận	90	1			A8,9	
8	Lập và thẩm định dự án đầu tư	3	15DTCNH	28	Tự luận	90	1			A10, B1	
9	Nghiệp vụ NHTM	3	16DTCNH	35	TL mở	90	2			B2,3,4,5	
10	MarketingTM&DV	3	16DQT	48	TL mở	90	2			A2	
11	Anh văn CN	3	16DKT1, 2	109	Tự luận	90	4			A3,4,5	
1	Kiểm dịch TV và dịch hại NS sau thu hoạch	2	15DBVTV	33	Trắc nghiệm	60	1	Ca 2	Chiều 08/01/ 2025	A6	
2	Bệnh học thủy sản	2	15DNT,15DN TCNC	74	Trắc nghiệm	60	3			A7	
3	Kiểm nghiệm sản phẩm động vật	2	15DCN	15	Tự luận	60	1			A8,9	
4	Luật và chính sách môi trường	2	15DKHMT	6	Tự luận	60				A10	
5	Nghiệp vụ tổ chức sự kiện và lễ hội	2	15DNV	29	TL mở	60	1			B1	
6	Quản trị quan hệ khách hàng	2	15DQT1,2	44	TL mở	60	2			B2,3	
7	Công nghệ gen và tế bào	2	15DSPSH	7	Tự luận	60'	1			B4,5	
8	Chăn nuôi thỏ	2	16DCN	8	Tự luận	60					
9	Cơ sở hình học	2	15DSPT	30	TL mở	60'	1				
10	Cú pháp	2	15DTA1,2	37	Tự luận	60	2				
11	Lắp ráp cài đặt	3	15DTH1	40	Trắc nghiệm	60	2				
1	Phát triển ứng dụng trên Linux	3	16DTH1	35	TH mở	90	1	Ca 1	Chiều 08/01/ 2025	PM1 (CS1)	
2	Kiểm thử và ĐBCL phần mềm	3	15DTH2	27	TH mở	90	1			PM3 (CS1)	
3	Nghe - Nói B2.2	3	17DNNA2	26	Vấn đáp		2			A1,2	
4	Kinh tế vĩ mô	3	17DQTKD1,2	66	Tự luận	90	3			A3,4,5	
5	Sân khoa và gieo tinh nhân tạo	3	17DCNTY	10	Tự luận	90	1			A6	
6	Kinh tế vĩ mô	3	17DKT1,2	86	Tự luận	90	4			A7,8,9,10	
7	Kinh tế vĩ mô	3	17DTCNH	57	Tự luận	90	2			B1,2	
8	Phát triển ứng dụng trên Linux	3	16DTH2	31	Trắc nghiệm	60'	1			B3	

1	Ngữ dụng học	2	16DENV	40	TL mở	60	2	Ca 2	Chiều 08/01/ 2025	A2,3
2	Dẫn luận NN Anh	2	16DTA1,2	46	TL mở	60	2			A4,5
3	Hóa phân tích 2	2	16DSPHH	14	TL mở	60'	1			A6
4	Sinh lý thực vật	2	17DBVTV	5	Trắc nghiệm	60'				A7
5	Lý thuyết đồ thị	2	17DCNPM	31	TL mở	60	1			A8,9,10
6	Lý thuyết đồ thị	2	17DCNTT1,2	73	TL mở	60	3			B1
7	Danh nhân đất Việt	2	17DTVVHVN	31	Tự luận	60	1			B2,3,4,5
8	Giáo dục học tiểu học	2	17DGDTH1,2,3	109	TL mở	60	4			
9	Hoá môi trường ứng dụng	2	17DKHMT	5	TL mở	60				
1	Tin học căn bản	3	18DQTKD	64	Thực hành	90	2	Ca 1	Sáng 09/01/ 2025	PM1,3 (CS1)
2	HTPL giáp xác và nhuyễn thể	2	17DNTTS1,NTCNC	51	Trắc nghiệm	60	2			A1,2
3	Tâm lý học ĐC	2	18DGDTH2,3	67	Tự luận mở	60	3			A3,4,5
4	Cỏ đại	2	16DBVTV	22	Trắc nghiệm	60	1			A6
5	Pháp luật đại cương	2	18DKT1,2	97	Tự luận	60	4			A7,8,9,10
6	Tâm lý học đại cương	2	18DGDTH1	33	Tự luận mở	60	1			B1
7	Tâm lý học đại cương	2	18DNTTS	28	Tự luận mở	60	1			B2
8	NNLCB của CN Mác - Lênin	5	18CGDMN+15CM1	43+1	TL mở	90	2			B3,4
1	Pháp luật đại cương	2	18DTCNH	55	Tự luận	60	2	Ca 2		A1,2
2	Di truyền và chọn giống TS	2	16DNT1,2	58	Trắc nghiệm	60	2			A3,4
3	Luật thuỷ sản	2	16DNTCNC	30	TL mở	60	1			A5
4	Ngôn ngữ học đại cương	2	18DTVVHVN1,2	104	TL mở	60	4			A6,7,8,9
5	Độc hiểu B1	2	18DNNA1,2	97	Tự luận	60	4			B1,2,3,4
1	XML và ứng dụng	3	15DTH1	40	Thực hành mở	90	2	Ca 1	Chiều 09/01/ 2025	PM1,3
2	Tin học căn bản	3	18DNTTS	28	Thực hành	90	1			PM5
3	NATH cơ bản	3	18DNNA1	50	Vấn đáp		2			A1,2
4	Hành vi tổ chức	3	15DQT1,2	44	TL mở	90	2			A3,4
5	Phân tích hoạt động kinh doanh	3	15DTCNH+14DTCNH	28+1	TL mở	90	1			A5
6	Nghị vụ NHTM	3	16DKT1, 2	109	TL mở	90	4			A6,7,8,9
7	Phòng trừ sinh học bệnh cây trồng	2	15DBVTV	33	Trắc nghiệm	60	1			A10
8	Quản trị thương hiệu	3	16DQT	48	Tự luận	90	2			B1,2
9	Triết học Mác-Lênin	3	18DQTKD	64	TL mở	90	2			B3,4
10	Luật chăn nuôi - thú y	2	15DCN	15	Trắc nghiệm	60	1			B5

1	Phát triển bền vững	2	15DKHMT	6	Trắc nghiệm	60	1	Ca 2	Chiều 09/01/ 2025	A2
2	Công nghệ thức ăn động vật	2	16DCN	8	Trắc nghiệm	60				A3,4,5
3	Khuyến ngư và giao tiếp	2	15DNT,15DNTCNC	74	Tự luận	60	3			A6,7
4	Kế toán xây dựng cơ bản	2	15DKT1,2	50	Tự luận	60	2			A8
5	Ngữ pháp chức năng	2	15DNV	29	Tự luận mở	60	1			A9,10
6	Ngữ nghĩa	2	15DTA1,2	37	Tự luận	60	2			B1
7	Đại số sơ cấp	2	15DSPT	30	TL mở	60'	1			B2
8	Dinh dưỡng cây trồng	2	16DBVTV	22	Trắc nghiệm	60	1			B3,4,5
9	Di truyền và chọn giống	2	15DSPSH	7	Tự luận	60'	3			
10	PP bố trí thí nghiệm và xử lý số liệu	2	16DNT1,2	66	TL mở	60				
1	Lập trình Python	3	16DTH1,2	66	Thực hành	90	3	Ca 1	Sáng 10/01/ 2025	PM1,3,5 (CS1)
2	Lập trình Python	3	16DTH3	31	Thực hành mở	90				A1,2
3	NATH cơ bản	3	18DNNA2	47	Vấn đáp		2			A3,4,5
4	Nguyên lý thống kê kinh tế	3	17DQTKD1,2	66	TL mở	90	3			A6,7,8,9
5	Nguyên lý thống kê kinh tế	3	17DKT1,2	86	TL mở	90	4			A10
6	KT và ĐG kết quả học tập Hóa học	2	16DSPHH	14	TL mở	60'	1			B1,2
7	Toán cao cấp	3	18DCNTT1	40	Tự luận	90'	2			B3,4,5
8	Toán cao cấp	3	18DCNTT2,CNPM	72	Tự luận	90'	3			
1	Tiếng Anh chuyên ngành NTTS	2	16DNTCNC	30	Trắc nghiệm	60	1	Ca 2		A2
2	Thực hành văn bản tiếng Việt	2	16DNV	40	TL mở	60	2			A3,4
3	Nhập môn CNTT	2	17DCNPM	31	Trắc nghiệm	60	1			A5
4	Xác suất thống kê	2	17DCNTT1,2	73	Tự luận	60'	3			A6,7,8
5	Độc hiểu C1.2	2	16DTA1,2	46	Tự luận	60	2			A9,10
6	PPNC khoa học	2	16DTCNH	35	TL mở	60	2			B1,2
7	Thống kê phép thí nghiệm	2	17DBVTV	5	Tự luận mở	60	1			B3
8	Sinh lý động vật	2	17DCNTY	10	Trắc nghiệm	60				
1	Kỹ năng sử dụng tiếng việt	2	17DGDTH1,2,3	109	Tự luận mở	60	4	Ca 1	Chiều 10/01/ 2025	A1,2,3,4
2	Mĩ thuật và kiến trúc Việt Nam	2	17DTVHVN	31	Tự luận	60	1			A5
3	Pháp luật đại cương	2	17DNNA1,2	52	Tự luận	60	2			A6,7
4	Khí tượng thủy văn	2	17DKHMT	5	Tự luận	60	3			A8,9,10
5	Pháp luật đại cương	2	18DBVTV+18DNTCNC	64	Tự luận	60				B1,2
6	Sinh thái thủy sinh	2	17DNTTS1,NTCNC	51	Trắc nghiệm+ tự luận	60				2
7	Sự PTTC trẻ em LTMN	2	18CGDMN	43	TL mở	60'	2			

1	Cơ sở tiếng Việt 1	2	18DGDTH1,2,3	100	TL mở	60	4	Ca 2	Chiều 10/01/ 2025	A1,2,3,4
2	Soạn thảo văn bản	2	18DKT1,2	97	Tự luận	60	4			A5,6,7,8
3	Soạn thảo văn bản	2	18DTCNH	55	Tự luận	60	2			A9,10
4	Tâm lý học đại cương	2	18DTVVHVN1,2	104	TL mở	60	4			B1,2,3,4
1	Tiếng Anh cơ bản 1	3	18DKT1,2;18 DTCNH;QTD VDLLH;18DQ TKD	220	Tự luận	90	10	Ca 1	Sáng 11/01/ 2025	A1->A10
2	Kinh tế lượng	3	17DQTKD1,2+14DTCNH	66+1	TL mở	90	3			B1,2,3
1	Tiếng Anh cơ bản 1	3	18DCNTT1,2,C NPM;KHMT,B VTV,CN,NTTS ,NTCNC	201	Tự luận	90	10	Ca 2		A1->A10
1	Tin học căn bản	3	18DKT1,2,QTDVDLLH	102	Thực hành	90	3	Ca 1	Chiều 11/01/ 2025	PM1,3,5 (CS1)
2	Nghe nói C1.2	3	16DTA1	25	Vấn đáp		2			A1,2
3	Nghe - Nói B1	3	18DNNA1	50	Vấn đáp		2			A3,4
4	Vệ sinh môi trường chăn nuôi	2	15DCN	15	Tự luận	60	1			A5
5	Quan trắc và phân tích môi trường	2	15DKHMT	6	Trắc nghiệm+ TL	60				A6,7
6	Phân tích hoạt động kinh doanh	3	15DQT1,2	44	TL mở	90	2			A8,9,10,B1
7	Kiểm toán	3	16DKT1,2	109	TL mở	90	4			B2,3,4,5
8	Quản trị học căn bản	3	17DKT1,2	86	TL mở	90	4			A2
1	Phòng trừ sinh học côn trùng	2	15DBVTV	33	Trắc nghiệm	60	1	Ca 2	Chiều 11/01/ 2025	A4,5
2	Tiếng Anh báo chí	2	15DTA1,2	37	Tự luận	60	2			A6,7
3	Lập và phân tích BCTC	2	15DKT1,2	50	TL mở	60	2			A8,9,10
4	PP bố trí thí nghiệm và xử lý số liệu	2	15DNT,15DNTCNC	74	TL mở	60	3			B1,2,3,4
5	Kỹ thuật trồng rong biển	2	16DNT1,2,NTCNC	88	Trắc nghiệm	60	4			B5
6	Phân tích tài chính	2	15DTCNH	28	TL mở	60	1			
1	LT giao diện người dùng	3	16DTH1,2	66	Thực hành mở	90	3	Ca 1	Sáng 13/01/ 2025	PM1,3,5 (CS1)
2	LT giao diện người dùng	3	16DTH3	31	Thực hành mở	90				
3	Nghe nói C1.2	3	16DTA2	21	Vấn đáp		2			A3,4
4	Nghe - Nói B1	3	18DNNA2	47	Vấn đáp		2			A5
5	PP và KTDH PTNLHS trong môn HH	2	16DSPHH	14	TL mở	60'	1			A6,7
6	Luật kinh tế	3	17DTCNH+14DTCNH	57+1	TL mở	90	2			A8,9
7	Văn hoá ẩm thực Việt Nam	2	16DNV	40	TL mở	60	2			A10
8	Bảo trì phần mềm	2	15DTH2	27	TL mở	60	1			B1
9	Khoa học đất	2	16DBVTV	22	Tự luận	60	1			B2,3
10	Tài chính - Tiền tệ	3	16DQT	48	TL mở	90	2			B4,5
11	Tài chính công	2	16DTCNH	35	TL mở	60	2			

1	Kỹ năng mềm	2	17DKHMT+17DBVTV+17DCNTY	20	TL mở	60	1	Ca 2	Sáng 13/01/ 2025	A4
2	Lí luận dạy học ở tiểu học	2	17DGDTH1,2,3	109	TL mở	60	4			A6,7,8,9
3	Phong cách học tiếng Việt	2	15DENV	29	Tự luận	60	1			A10
4	Hình học sơ cấp	2	15DSPT	30	TL mở	60'	1			B1
5	HTPL giáp xác và nhuyễn thể	2	17DNTTS2	33	Tự luận	60	1			B2
6	Nghệ thuật học đại cương	2	17DTVHVHVN	31	TL mở	60	1			B3
1	Tin học căn bản	3	18DTCNH	55	Thực hành	90	2	Ca 1	Chiều 13/01/ 2025	PM1,3,5 (CS1)
2	Tin học căn bản	3	18DNTCNC	32	Thực hành	90	1			A1,2,3,4,5
3	Pháp luật đại cương	2	18DCNTT1,2,CNPM+14DTH1	112+2	Tự luận	60	5			A6,7,8
4	Pháp luật đại cương	2	18DQTKD+QTDVLLH	69	Tự luận	60	3			A9,10
5	Tâm lý học đại cương	2	18CGDMN	43	Tự luận mở	60	2			B1,2,3,4
6	Giáo dục học	2	18DGDTH1,2,3	100	TL mở	60	4			A1,2
1	Pháp luật đại cương	2	18DNTTS+18DCNTY+18DKHMT	47	Tự luận	60	2	Ca 2		A3,4,5,6
2	Phương pháp NCKH	2	17DCNTT1,2,CNPM	104	Tự luận mở	60	4			A7,8
3	Thống kê xã hội học	2	17DNNA1,2	52	TL mở	60'	2			A9,10,B1,2
4	Thống kê xã hội học	2	18DTVHVHVN1,2	104	TL mở	60'	4			
1	Tin học căn bản	3	18DTVHVHVN1,2+11DENV	104+1	Thực hành	90	3	Ca 1	Sáng 14/01/ 2025	PM1,3,5 (CS1)
2	Tổ chức thực hiện công tác kế toán	3	15DKT1,2	50	TL mở	90	2			A1,2
3	Quản trị doanh nghiệp	3	15DQT1,2	44	TL mở	90	2			A3,4
4	Hình học vi phân	3	15DSPT	30	Tự luận	90	1			A5
5	Hệ quản trị cơ sở dữ liệu	3	15DTH2	27	Tự luận	90	1			A6
6	Thuế	3	16DQT	48	Tự luận	90	2			A7,8
7	Tài chính doanh nghiệp 1	3	16DTCNH+14DTCNH	35+1	Tự luận	90	2			A9,10
8	Cấu trúc dữ liệu	3	17DCNTT1,CNPM	66	Tự luận	90	3			B1,2,3
9	Cấu trúc dữ liệu	3	17DCNTT2	38	Tự luận	90	2			B4,5

1	Vì sinh vật và chuyển hoá VC trong đất	2	15DBVTV	33	Trắc nghiệm	60	1	Ca 2	Sáng 14/01/ 2025	A1
2	Thuốc và hóa chất trong NTTS	2	15DNT,15DNTCNC	74	Trắc nghiệm	60	3			A2,3,4
3	Văn hóa các dân tộc Việt Nam	2	15DNV+11DNV	29+1	TL mở	60	1			A5
4	Sinh học PTĐV và thực vật	2	15DSPSH	7	TL mở	60'	1			A6
5	Dược lý thú y	2	16DCN	8	Tự luận	60				A6
6	Tiếng Anh thương mại	2	15DTA1,2	37	Tự luận	60	2			A7,8
7	Quy hoạch môi trường	2	15DKHMT	6	Tự luận	60				A7,8
8	Quản trị NHTM	2	15DTCNH	28	TL mở	60	1			A9
9	Nuôi cấy mô thực vật	2	16DBVTV	22	Trắc nghiệm	60	1			A10
10	Viết C1.2	2	16DTA1,2	46	Tự luận	60	2			B1,2
11	PPNC khoa học	2	16DNT1,2: 17DKHMT+14DNT2	63+1	Tự luận mở	60	3			B3,4,5
1	Toán kinh tế	3	18DQTKD+QTDVDLLH	69	Tự luận	90	3	Ca 1		A1,2,3
2	Triết học Mác-Lênin	3	18DTCNH	55	TL mở	90	2			A4,5
3	Tiếng Pháp căn bản 2	3	17DNNA1,2+14DTA	52+2	Tự luận	90	2			A6,7
4	Quản trị học căn bản	3	17DQTKD1,2	66	TL mở	90	3			A8,9,10
5	Triết học Mác-Lênin	3	18DCNTT1,2,CNPM	112	TL mở	90	5			B1,2,3,4,5
1	Văn hoá Đông Nam Á	2	16DNV	40	Tự luận	60	2	Ca 2	Chiều 14/01/ 2025	A1,2
2	Mạng máy tính	3	16DTH1,2	66	Trắc nghiệm	60	3			A3,4,5
3	Mạng máy tính	3	16DTH3	31	Trắc nghiệm	60	1			A6
4	Ứng dụng GIS và viễn thám trong NN	2	17DCNTY	10	Tự luận	60	1			A7
5	PPDH Hóa học ở trường phổ thông	2	16DSPHH	14	TL mở	60'				A7
6	Toán cao cấp	2	18DKHMT+18DBVTV	14	TL mở	60	1			A8
7	Pháp luật đại cương	2	17DGDTH1,2,3	109	Tự luận	60	4			A9,10,B1,2
8	Sinh thái thủy sinh	2	17DNTTS2	33	Trắc nghiệm	60	1			B3
1	Hình thành và phát triển kỹ năng mềm	2	18DGDTH1,2,3	100	TL mở	60	4	Ca 1	Sáng 15/01/ 2025	A1,2,3,4
2	Quản trị VP và NV Văn thư - Lưu trữ	3	17DTV VHV N	31	Tự luận	90	1			A5
3	Triết học Mác-Lênin	3	18DKT1,2,QTDV DLLH	102	TL mở	90	4			A6,7,8,9
4	Ngữ pháp cơ bản	2	18DNNA1,2	97	Tự luận	60	4			B1,2,3,4

1	Lịch sử Đảng CSVN	2	16DBVTV,16DCN	30	TL mở	60	1	Ca 1	Chiều 15/01/ 2025	A1
2	Lịch sử Đảng CSVN	2	16DKT1,2	109	TL mở	60	4			A2,3,4,5
3	Lịch sử Đảng CSVN	2	16DNT1,2,NTCNC	88	TL mở	60	3			A6,7,8
4	Lịch sử Đảng CSVN	2	16DNV,16DSPHH	54	TL mở	60	2			A9,10
1	Lịch sử Đảng CSVN	2	16DQT	48	TL mở	60	2	Ca 2		A1,2
2	Lịch sử Đảng CSVN	2	16DTA1,2	46	TL mở	60	2			A3,4
3	Lịch sử Đảng CSVN	2	16DTCNH	35	TL mở	60	2			A5,6
4	Lịch sử Đảng CSVN	2	16DTH1,2,3	97	TL mở	60	4			A7,8,9,10
1	Tiếng Anh cơ bản 3	3	17DNTTS1,2; 17DNTCNC;1 7DCNTT1,2; 17DCNPM; 17DBVTV; 17DCNTY; 17DKHMT	208	Tự luận	90	10	Ca 1	Sáng 16/01/ 2025	A1->A10 ĐỀ HỘI LIÊN
1	CNXH khoa học	2	17DQTKD1,2	66	TL mở	60	3	Ca 1	Chiều	A1,2,3
2	CNXH khoa học	2	17DTCNH+14DTCNH	57+1	TL mở	60	2			A4,5
3	CNXH khoa học	2	17DTVHVHVN	31	TL mở	60	1			A6
4	CNXH khoa học	2	17DCNTT1,2, CNPM	104	TL mở	60	4			A7,8,9,10
5	CNXH khoa học	2	17DGDTH1,2,3	109	TL mở	60	4			B1,2,3,4
1	CNXH khoa học	2	17DKT1,2	86	TL mở	60	4	Ca 2	Chiều 16/01/ 2025	A1,2,3,4
2	CNXH khoa học	2	17DNNA1,2	52	TL mở	60	2			A5,6
3	CNXH khoa học	2	17DNT1,2	59	TL mở	60	2			A7,8
4	CNXH khoa học	2	17DNTCNC,1 7DBVTV, 17DCNTY,17 DKHMT	45	TL mở	60	2			A9,10
1	Triết học Mác-Lênin	3	18DBVTV + 18DCNTY + 18DKHMT	35	TL mở	90	2	Ca 1	Sáng 17/01/ 2025	A1,2
2	Triết học Mác-Lênin	3	18DGDTH1,2,3	100	TL mở	90	4			A3,4,5,6
3	Triết học Mác-Lênin	3	18DNTTS,NT CNC	60	TL mở	90	2			A7,8
4	Triết học Mác-Lênin	3	18DTVHVHVN1,2	104	TL mở	90	4			A9,10,B1,2

1	Quản trị tài chính	3	15DQT1,2	44	TL mở	90	2	Ca 1	Chiều 17/01/ 2025	A1,2	
2	Quản trị rủi ro tài chính	3	15DTCNH	28	TL mở	90	1			A3	
3	Văn hoá thể giới	3	16DNV	40	Tự luận	90	2			A4,5	
4	Khai mở dữ liệu	3	15DTH2+14DTH2	27+1	TL mở	90	1			A6	
5	Triết học Mác-Lênin	3	18DNNA1,2	97	TL mở	90	4			A7,8,9,10	
6	Kinh tế thủy sản	2	15DNTCNC	35	Trắc nghiệm+tự luận	60	2			B1,2	
7	Văn hoá giao tiếp - ứng xử	2	15DNV	29	TL mở	60	1			B3	
8	Tiếng Anh chuyên ngành KHMT	2	15DKHMT	6	Tự luận	60	1			B4	
9	Tiến hoá	2	15DSPSH	7	Tự luận	60'					
1	Ứng dụng CNTT trong dạy học toán	2	15DSPT	30	Trắc nghiệm	60'	1	Ca 2		A1	
2	Sinh học phân tử	2	16DBVTV	22	Trắc nghiệm	60	1			A2	
3	Công trình và thiết bị trong NTTS	2	16DNT1,NTCNC	64	Tự luận	60	3			A3,4,5	
4	QLHCNN và QL ngành GD & ĐT	2	16DSPHH	14	TL mở	60	1			A6	
5	Miễn dịch học	2	16DCN	8	Tự luận	60					
6	Toán tài chính	2	16DTCNH+14DTCNH	35+1	TL mở	60	2			A7,8	
7	Vi sinh chăn nuôi - thú y	2	17DCNTY	10	Trắc nghiệm	60					
8	Tâm lý học sư phạm giáo dục tiểu học	2	17DGDTH1,2,3	109	TL mở	60	4			A9,10,B1,2	
9	Tiếng Việt thực hành	2	17DNNA1,2+11DNV	52+1	TL mở	60	2			B3,4	
1	Từ vựng tiếng Việt	2	17DTVVHVN	33	TL mở	60	1	Ca 1	Sáng 18/01/ 2025	A1	
2	Tiếng Việt thực hành	2	18DGDTH1,2,3	100	Tự luận mở	60	4			A2,3,4,5	
3	Tiếng Anh chuyên ngành BVTV	2	16DBVTV	22	Tự luận	60	1			A6	
4	Văn học Trung đại Việt Nam	2	16DNV	40	TL mở	60	2			A7,8	
5	Cơ sở văn hóa Việt Nam	2	18DTVVHVN 1,2; 18DQTDVDL LH+11DNV	109+1	TL mở	60	4			A9,10,B1,2	
1	Văn học Việt Nam hiện đại 2 (1975 - nay)	2	15DNV	29	TL mở	60	1	Ca 2			A1
2	Văn học Việt Nam 4	2	11DNV	1							
3	Giáo dục trải nghiệm ở trường PT	2	15DSPT+15DSP SH	37	TL mở	60'	2				A2,3
4	Tiếng Anh chuyên ngành	2	16DCN	8	Trắc nghiệm	60					
5	Viết B2.2	2	17DNNA1,2	52	Tự luận	60	2		A4,5		
6	Biến đổi khí hậu và ứng phó	2	16DNT2	24	Trắc nghiệm	60	1		A6		

1	Văn học dân gian Việt Nam	2	17DTVHVHVN	31	Tự luận	60	1	Ca 1	Chiều 18/01/ 2025	A1
2	Viết B1	2	18DNNA1,2	97	Tự luận	60	4			A2,3,4,5
3	Sinh lý trẻ em LTTH	2	18DGDTH1,2,3	100	Tự luận	60'	4			A6,7,8,9
4	XD, thẩm định và quản trị dự án	2	16DNTCNC	30	Tự luận	60	1			A10
5	Tâm lý học đại cương	2	18DNTCNC + 18DCNTY	47	Tự luận mở	60	2			B1,2

- * Hội đồng thi tại GD3 (Cơ sở 2)
- * Sáng: Ca 1 từ 6h50, Ca 2 từ 8h45
- * Chiều: Ca 1 từ 13h20, Ca 2 từ 15h15
- * GV nộp đề thi (trừ các học phần sử dụng ngân hàng đề thi), nhập điểm kiểm tra trên hệ thống QLĐT từ ngày 16/12 -> 26/12/2024 và hoàn thành việc nhập điểm thi, nộp bản gốc về phòng QLĐT & CTSV theo quy định.

Bạc Liêu, ngày 10 tháng 12 năm 2024

TL. HIỆU TRƯỞNG

TP. QLĐT & CTSV



Trần Vĩnh Sơn